

Số: 14/NQ-HĐND

Nậm Hàng, ngày tháng 3 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt kế hoạch sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NẬM HÀNG  
KHÓA XXII, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu quy định một số nội dung thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026;*

*Căn cứ Công văn số 01/QBV&PTR ngày 05/01/2026 của Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lai Châu về việc thông báo chi tiết số tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2026;*

*Xét Tờ trình số 634/TTr-UBND ngày 27/3/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nậm Hàng về việc ban hành Nghị quyết phê duyệt kế hoạch chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 79/BC-HĐND ngày 29/3/2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026, với các nội dung như sau:

1. Tổng số tiền dịch vụ môi trường rừng được chi trả: 4.773.588.911 đồng (bằng chữ: Bốn tỷ, bảy trăm bảy mươi ba triệu, năm trăm tám mươi tám nghìn, chín trăm mười một đồng), trong đó:

- Chi trả trực tiếp cho các hộ gia đình cá nhân, cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng là: 4.439.437.687 đồng.

- Chi cho công tác quản lý, giám sát, tuyên truyền, tổ chức thực hiện là: 334.151.224 đồng.

- Chi dự phòng: Không.

2. Nguyên tắc, mức chi trả:

- Căn cứ diện tích rừng được giao khoán, bảo vệ theo hợp đồng.

- Thực hiện đúng mức chi trả theo quy định của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, kịp thời.

(Có kế hoạch và biểu chi tiết kèm theo)

3. Tổ chức thực hiện: UBND xã phối hợp với Trưởng bản, Tổ trưởng tổ dân phố; Ban quản lý bản, tổ dân phố niêm yết công khai danh sách và số tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng tại trụ sở UBND xã và các nhà văn hóa bản, tổ dân phố trước khi chi trả.

**Điều 2.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Nậm Hàng khóa XXII, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp & Môi trường;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND, UBND xã;
- ĐBQH, HĐND tỉnh ứng cử tại xã;
- Đại biểu HĐND xã; các ban HĐND xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Hà Văn Sơn**